

Bản án số: 46/2020/HS-ST

Ngày: 13-11-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN - TỈNH HOÀ BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hồng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Bùi Văn Ôn;

Ông Bùi Văn Thiệu

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Ông Bùi Văn Hường- Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Công Dương- Kiểm sát viên sơ cấp thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 13/11/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh ngày 10/04/1966 tại xã Tân Mỹ, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Nơi cư trú: xóm T, xã L, huyện Y, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa (học vấn) 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P, sinh năm: 1922 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1931 (Đã chết); vợ là Phạm Thị T, sinh năm 1968 và có 02 (hai) con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 1992.

Tiền án:

Có 01 tiền án: Ngày 15/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Y xét xử sơ thẩm về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt 36 tháng tù. Ngày 21/01/2019 Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm xử phạt 24 tháng tù. (Chấp hành xong ngày 22/01/2020).

Tiền sự:

Có 01 tiền sự: Ngày 04/01/2013 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Y quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. (Chưa chấp hành xong).

Nhân thân bị cáo:

Nguyễn Văn C sử dụng ma túy từ năm 2008.

Ngày 27/6/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hòa Bình xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Đã được xóa án tích).

Ngày 20/12/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hòa Bình xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện L, tỉnh Hòa Bình từ ngày 16/7/2020. Có mặt.

- Người chứng Kiến:

+ Bùi Văn Đông, sinh năm 1986. Nơi cư trú: xóm Đ, xã Y, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt;

+ Bùi Văn Pin, sinh năm 1971. Nơi cư trú: xóm Y, xã Y, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 16/7/2020, Nguyễn Văn C đi xe khách từ nhà đến khu vực thuộc xóm C, xã A, huyện L, tỉnh Hòa Bình để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, bị cáo mua được 03 (ba) gói ma túy với số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) của một người đàn ông không quen biết, không rõ đặc điểm nhận dạng. Mua được ma túy, C đi xe khách về đến đoạn đường thuộc xóm M, xã Y, huyện L, tỉnh Hòa Bình thì xuống xe và đi bộ. Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, khi đang đi bộ tại đoạn đường thuộc xóm M thì bị tổ công tác Công an huyện L, Công an xã Y, phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh Hòa Bình, Công an huyện Y kiểm tra, phát hiện và thu giữ tại túi quần bên trái của C đang mặc 03 (ba) gói giấy chứa chất bột dạng cục màu trắng. C khai toàn bộ số tang vật thu giữ được trên đều là ma túy. Khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, tỉnh Hòa Bình không thu giữ đồ vật, tài liệu gì thêm.

Ngày 16/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 63, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình giám định 03 (ba) gói giấy chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong trong phong bì ghi tên Nguyễn Văn C. Tại bản Kết luận giám định số 211/KLGD-CAT-PC09 ngày 22/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình đã kết luận: Toàn bộ số ma túy gửi đến giám định nêu trên có khối lượng 0,68g (*Không thấy sáu mươi tám gam*) là ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra, bị cáo C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với vật chứng thu giữ được.

Theo Bản cáo trạng số: 47/CT-VKS ngày 01/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Thực hành quyền công tố tại phiên tòa: đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đồng thời đề nghị HĐXX: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 33 đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án gồm: 03 (ba) mẫu ma túy, loại heroine (Gói 1: 0,25g; Gói 2: 0,06g; Gói 3: 0,04g) có tổng khối lượng 0,35g (*không phải ba mươi lăm gam*) còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói đã được niêm phong theo quy định đề nghị tịch thu tiêu hủy theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 47 bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1, điểm a và c khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo trong vụ án do không rõ tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng nên chưa có căn cứ để xác minh và kết luận đề nghị khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định.

Bị cáo không có lời bào chữa, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] *Về hành vi phạm tội:* Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn C tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và những người chứng kiến, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, các vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 00 phút, ngày 16/7/2020 tại xóm M, xã Y, huyện L, tỉnh Hoà Bình, Nguyễn Văn C đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,68g (*Không phải sáu mươi tám gam*) chất ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái

phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất của hành vi phạm tội:* Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn C là nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm mất trật tự trị an xã hội, gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho đời sống xã hội. Heroin là các chất ma túy rất độc hại, tàn phá và hủy hoại sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm đặc biệt nghiêm trọng khác. Khi thực hiện hành vi, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhận thức đầy đủ về tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện- lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

*Về tình tiết tăng nặng:* Xét nhân thân của bị cáo thấy:

Về tiền án: Bị cáo có 01 tiền án: Ngày 15/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Y xét xử sơ thẩm về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt 36 tháng tù. Ngày 21/01/2019 Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm xử phạt 24 tháng tù. (Chấp hành xong ngày 22/01/2020).

Về tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 04/01/2013 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Y quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. (Chưa chấp hành xong).

Ngoài ra trước đó bị cáo cũng đã từng 02 lần bị xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" cụ thể:

Ngày 27/6/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hòa Bình xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. (Chấp hành xong ngày 10/9/2009).

Ngày 20/12/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hòa Bình xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. (Chấp hành xong ngày 29/4/2016).

HĐXX nhận định, bị cáo có nhân thân xấu và lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

*Về tình tiết giảm nhẹ:* Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; Bị cáo có một thời gian phục vụ trong quân đội. Những tình tiết giảm nhẹ trên cần được xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo trong quá trình lượng hình.

[5] *Về hình phạt chính:* Căn cứ vào hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo; Căn cứ tiền án, tiền sự, nhân thân bị cáo; Căn cứ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo HĐXX xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nhiều lần bị xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy Đã bị áp dụng

biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly xã hội một thời gian đối với bị cáo mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo nghề nghiệp không ổn định. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Vật chứng của vụ án gồm: 03 (ba) mẫu ma túy, loại heroine (Gói 1: 0,25g; Gói 2: 0,06g; Gói 3: 0,04g) có tổng khối lượng 0,35g (*không phải ba mươi lăm gam*) còn lại sau giám định là vật nhà nước cầm tàng trữ cùng toàn bộ vỏ bao gói cần tịch thu tiêu hủy theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 47 bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1, điểm a và c khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, do không rõ tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng, chưa có căn cứ để xác minh nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định các 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

*Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

*Về mức hình phạt*: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 33 (Ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ- ngày 16/7/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**2.** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy đối với: 03 (ba) mẫu ma túy, loại heroine (Gói 1: 0,25g; Gói 2: 0,06g; Gói 3: 0,04g) có tổng khối lượng 0,35g (*không phải ba mươi*

*lăm gam*) còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ cùng toàn bộ vỏ bao gói đã được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong, mẫu giám định ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình. Số 63 ngày 16/07/2020; tên đối tượng: Nguyễn Văn C; tên mẫu Heroin, số lượng 03.

*(Các vật chứng nêu trên hiện được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L theo đúng mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng và phiếu nhập kho ngày 05/10/2020).*

**3.** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện L;
- CCTHADS huyện L;
- Công an huyện L;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- UBND xã L;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hồng**



